

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình

Thực hiện Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 07/01/2026 của UBND tỉnh Điện Biên về tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; UBND xã Sính Phình ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng, an toàn tiêm chủng và tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (TCMR), khống chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ ở trẻ em; bảo vệ thành quả thanh toán Bại liệt; duy trì thành quả loại trừ uốn ván sơ sinh, tiến tới loại trừ bệnh sởi.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng

- Tiêm chủng thường xuyên (*Chi tiết chỉ tiêu tiêm chủng thường xuyên phụ lục I, II, III kèm theo*).

+ $\geq 95,0\%$ trẻ dưới 06 tháng tuổi được uống 02 liều vắc xin Rota phòng bệnh tiêu chảy do Rota vi rút.

+ $\geq 95,0\%$ trẻ dưới 1 tuổi trên địa bàn xã được tiêm chủng đầy đủ (bao gồm: 01 mũi BCG; 03 mũi DPT-VGB-Hib; 03 lần uống OPV Bại liệt; 02 mũi tiêm IPV Bại liệt và 01 mũi tiêm Sởi lúc trẻ trên 9 tháng tuổi).

+ $\geq 94,2\%$ cho phụ nữ có thai được tiêm đủ mũi vắc xin uốn ván.

+ $\geq 95,0\%$ trẻ 18 tháng được tiêm chủng vắc xin Sởi-Rubella.

+ $\geq 95,0\%$ trẻ 18 tháng được tiêm chủng vắc xin DPT mũi 4.

+ $\geq 95,0\%$ trẻ 1-5 tuổi được tiêm vắc xin viêm não Nhật Bản 02 mũi cơ bản.

+ $\geq 95,0\%$ trẻ 2-5 tuổi được tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản nhắc lại mũi 3

+ $\geq 90\%$ trẻ sơ sinh được tiêm 01 mũi vắc xin viêm gan B sơ sinh.

- Tổ chức các chiến dịch tiêm vắc xin bổ sung theo kế hoạch, hoặc yêu cầu của tuyến trên đạt tỷ lệ $\geq 90\%$.

1.2. Chỉ tiêu mắc bệnh và giám sát bệnh trong tiêm chủng mở rộng

- Chỉ tiêu mắc các bệnh TCMR: Không có ca mắc bại liệt hoang dại; Tỷ lệ mắc Sởi $\leq 5/1.000.000$ dân; uốn ván sơ sinh (UVSS) < 1 ca/1.000 trẻ đẻ sống; Bạch hầu $\leq 0,01/100.000$ dân; Ho gà $\leq 1/100.000$ dân.

- Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR: 100% các bệnh trong Chương trình TCMR được phát hiện và điều tra giám sát, đặc biệt là các bệnh Sởi/rubella, uốn

ván, Liệt mềm cấp, Ho gà, Bạch hầu:

+ Liệt mềm cấp/bại liệt: Tỷ lệ giám sát phát hiện liệt mềm cấp: > 1 ca/100.000 trẻ dưới 15 tuổi/năm. Đảm bảo $> 80\%$ số ca liệt mềm được điều tra, lấy mẫu phân, điều tra di chứng và báo cáo đầy đủ, đúng hạn.

+ Chết sơ sinh/uốn ván sơ sinh (CSS/UVSS); Giám sát phát hiện ≥ 2 ca CSS/1.000 trẻ đẻ sống; đảm bảo 100% ca CSS/nghi ngờ UVSS được điều tra.

+ Sởi/Rubella: Tỷ lệ giám sát ca nghi sởi/rubella ≥ 2 ca/100.000 dân; số ca nghi ngờ sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu huyết thanh $\geq 90\%$.

- 100% cán bộ phụ trách tiêm chủng, quản lý vắc xin được tập huấn về phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia, sử dụng thành thạo và thường xuyên cập nhật số liệu tiêm chủng, vắc xin trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia.

II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Tăng cường trách nhiệm của UBND các cấp trong công tác tiêm chủng; đưa các chỉ tiêu tiêm chủng mở rộng vào Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của HĐND, UBND các cấp; xã hội hóa công tác tiêm chủng mở rộng.

- Đẩy mạnh sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội, các đoàn thể với các hoạt động nâng cao tỷ lệ tiêm chủng, vận động người dân hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng tại địa phương.

- Duy trì giao ban tháng, quý giữa UBND xã và Trạm Y tế; giữa Y tế xã và TTYT Tòa Chùa.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đôn đốc chỉ đạo Trạm Y tế và các điểm trạm.

2. Triển khai các hoạt động tiêm chủng

2.1. Tiêm chủng thường xuyên hàng tháng

a) Phạm vi thực hiện: Toàn xã 30/30 thôn.

b) Đối tượng: (Phụ lục kèm theo)

- Trẻ dưới 1 tuổi:

+ Tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh tại cơ sở y tế và tại nhà.

+ Tiêm 10 liều vắc xin gây miễn dịch cơ bản (Tiêm chủng đầy đủ) bao gồm: 01 mũi BCG; 03 mũi DPT-VGB-Hib; 03 lần uống OPV (tuýp 1,3); 02 mũi IPV (tuýp 2) và 01 mũi tiêm Sởi.

+ Trẻ dưới 06 tháng tuổi được uống 02 liều vắc xin Rota phòng bệnh tiêu chảy do Rota vi rút.

- Trẻ 18 - 24 tháng tuổi được tiêm vắc xin Sởi/Rubella (mũi 2) và Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván (DPT mũi 4).

- Trẻ 1 - 5 tuổi tiêm vắc xin VNNB mũi 1, 2 và mũi 3.

- Phụ nữ có thai tiêm vắc xin phòng uốn ván (UV2+).

c) Thời gian tổ chức tiêm: Tổ chức tiêm chủng thường xuyên hàng tháng (02 đợt/tháng; mỗi đợt cách nhau tối thiểu 7-14 ngày).

d) Địa điểm tiêm chủng: Tại các cơ sở y tế cố định (Tại Trạm Y tế xã Sính Phình, Điểm trạm Y tế Trung Thu, Điểm trạm Y tế Tả Phìn); các điểm tiêm chủng ngoại Trạm đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.

2.2. Tiêm chủng chiến dịch hoặc tiêm chủng bổ sung

2.2.1. Chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Bạch hầu (Td)

- Tổ chức Chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td cho trẻ 07 tuổi trên phạm vi toàn xã.
- Thời gian triển khai: Quý IV/ 2026.
- Dự kiến số đối tượng là 427 trẻ.

2.2.2. *Các chiến dịch tiêm chủng khác:* Căn cứ vào tình hình dịch bệnh tại xã và theo khuyến cáo của Trung ương, Sở Y tế. Trạm Y tế xã tham mưu cho UBND xã triển khai các chiến dịch tiêm chủng với đối tượng và thời gian phù hợp. (Khi có chỉ đạo của tuyến trên)

2.3. Thực hiện các mục tiêu TCMR

2.3.1. Các hoạt động duy trì thành quả thanh toán bại liệt

- Tăng cường công tác giám sát ca bệnh liệt mềm cấp để phát hiện virus hoang dại xâm nhập (nếu có) sớm nhất.
- Duy trì tỷ lệ uống đầy đủ 3 liều vắc xin phòng bại liệt (OPV) và tiêm 02 liều vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ dưới 1 tuổi đạt chỉ tiêu theo kế hoạch.
- Đảm bảo ít nhất 80% số trường hợp liệt mềm cấp được lấy đủ 2 mẫu phân theo quy định của tổ chức Y tế thế giới.
- Tăng cường công tác giám sát Liệt mềm cấp và công tác chuẩn bị đối phó với trường hợp vi rút bại liệt hoang dại xâm nhập ở các tuyến đặc biệt vùng có tỷ lệ tiêm chủng thấp, vùng sâu, vùng xa.

2.3.2. Các hoạt động duy trì thành quả loại trừ UVSS

- 100% xã, thị trấn có tỷ lệ mắc UVSS dưới 1/1.000 trẻ đẻ sống.
- Tăng cường công tác giám sát trường hợp chết sơ sinh, uốn ván sơ sinh đảm bảo tỷ lệ giám sát chết sơ sinh >2/1.000 trẻ đẻ sống.
- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai. Tăng cường truyền thông về bệnh uốn ván sơ sinh và tiêm vắc xin cho phụ nữ có thai để phòng bệnh uốn ván sơ sinh.
- Chủ động triển khai các hoạt động đáp ứng khi có trường hợp mắc UVSS: Triển khai tiêm vắc xin phòng uốn ván cho phụ nữ tuổi sinh đẻ (15 - 35 tuổi). Tăng cường công tác khám thai và quản lý thai nghén.

2.3.3. Các hoạt động tiến tới loại trừ bệnh Sởi

- Đẩy mạnh tiêm vắc xin sởi mũi 1 cho trẻ 9 tháng tuổi và vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ 18 tháng đạt chỉ tiêu đề ra.
- Thực hiện giám sát, phát hiện các trường hợp sốt phát ban nghi Sởi/Rubella, tiến hành điều tra, lấy mẫu xét nghiệm.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng chống và loại trừ bệnh Sởi.

2.4. Thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia tại các cơ sở y tế

Ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm vào quản lý tiêm chủng, phần mềm quản lý vắc xin, vật tư trong tiêm chủng của Trạm Y tế xã. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (báo cáo tháng, báo cáo quý và báo cáo năm) về tình hình sử dụng vắc xin, kết quả tiêm chủng, các trường hợp phản ứng thông thường và các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng. Báo cáo thực hiện bằng văn bản và báo cáo bằng Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia.

3. Hoạt động kiểm tra, giám sát hỗ trợ

3.1. Giám sát công tác tiêm chủng thường xuyên tại Trạm Y tế xã và các điểm trạm trực thuộc Trạm Y tế xã

- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các tuyến: Trạm Y tế trung tâm và các điểm trạm trực thuộc Trạm Y tế xã.

- Kiểm tra giám sát tập trung một số nội dung: Công tác chỉ đạo điều hành, công tác xây dựng kế hoạch, công tác quản lý và bảo quản vắc xin, tỷ lệ và tiến độ tiêm chủng thường xuyên; giám sát buổi tiêm chủng, thực hành tiêm chủng, các nội dung đảm bảo an toàn tiêm chủng, hoạt động truyền thông, công tác quản lý sổ sách, thống kê, báo cáo; giám sát, điều tra các bệnh thuộc chương trình TCMR: Điều tra giám sát và lấy mẫu bệnh phẩm các ca nghi mắc bệnh có vắc xin TCMR. Đặc biệt là đối tượng dưới 15 tuổi mắc các bệnh truyền nhiễm.

3.2. Giám sát phản ứng sau tiêm chủng

- Duy trì và củng cố hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thực hiện đúng quy định của Bộ Y tế trong việc giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

- Tiếp tục cập nhật thông tin phản ứng sau tiêm chủng tại địa phương và phản hồi, chia sẻ thông tin cho các đơn vị trong Trạm Y tế liên quan.

- Báo cáo phản ứng sau tiêm chủng; khi có trường hợp tai biến sau tiêm chủng cần báo cáo cho Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá tai biến sau tiêm chủng tuyến tỉnh để xác định nguyên nhân tai biến.

- Thực hiện bồi thường khi sử dụng vắc xin trong Tiêm chủng mở rộng, tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng con người được tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

4. Hoạt động truyền thông, tuyên truyền

Tăng cường các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp, tập trung vào các đối tượng như: Cán bộ chính quyền địa phương, trưởng bản, trưởng đạo, dân tộc ít người vùng sâu, vùng xa... ; phối hợp với cơ quan truyền thông thực hiện truyền thông với các hoạt động trọng tâm như:

- Xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng; ưu tiên thông điệp truyền thông bằng tiếng phổ thông và một số tiếng dân tộc (Thái; H'Mông...).

- Truyền thông trên các kênh truyền thông đại chúng:

- + Đài phát thanh và Truyền hình xã đưa tin về công tác tiêm chủng thường xuyên; Các chiến dịch tiêm vắc xin bổ sung cho trẻ năm 2025, lợi ích về tiêm chủng, các phản ứng có thể gặp, các chuyên đề về tiêm chủng; an toàn tiêm chủng;

phổ biến lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ; hướng dẫn các bà mẹ theo dõi trẻ sau tiêm chủng.

+ Trạm Y tế xã phối hợp với Phòng Văn hoá - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã và các đơn vị, đoàn thể xã xây dựng một số sản phẩm truyền thông về tác hại của các bệnh truyền nhiễm; lợi ích của tiêm chủng, và an toàn khi sử dụng vắc xin để phục vụ hoạt động tuyên truyền tại cộng đồng nhằm giúp cho người dân hiểu rõ hơn về lợi ích của tiêm chủng, hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng tại các cơ sở y tế.

- Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng:

+ Cung cấp tài liệu truyền thông cho y tế thôn thực hiện truyền thông tại cộng đồng. Thường xuyên thực hiện truyền thông trực tiếp, thăm hộ gia đình, tư vấn, nhắc nhở lịch tiêm chủng nhằm duy trì tỷ lệ bảo phủ tiêm chủng thông qua mạng lưới y tế thôn và cộng tác viên: ít nhất 2 lần trở lên/tháng.

+ Xây dựng và phát triển mô hình truyền thông có hiệu quả tại cộng đồng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn tại địa bàn xã.

- Tổ chức truyền thông trọng điểm đối với vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận với dịch vụ y tế, người dân chưa hiểu về lợi ích của tiêm chủng, không hưởng ứng dịch vụ tiêm chủng.

- Định kỳ tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng ở tất cả các thôn.

5. Hoạt động tiếp nhận vắc xin, vật tư

- Trạm Y tế tiếp nhận vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn, biểu mẫu, vật tư (bông, cồn,...), phục vụ tiêm chủng thường xuyên và tiêm chiến dịch tại Khoa được - Trang thiết bị - Trung tâm Y tế Tòa Chùa.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo quản vắc xin tại các tuyến đảm bảo chất lượng vắc xin và hiệu quả sử dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng bảo quản vắc xin tại các tuyến. Tổ chức vận chuyển vắc xin từ xã xuống xã và các điểm tiêm chủng đảm bảo cung ứng kịp thời, tránh hiện tượng thiếu vắc xin và vật tư.

- Cung cấp đầy đủ sổ sách, biểu mẫu theo quy định của chương trình.

6. Tăng cường hệ thống dây chuyền lạnh

- Trạm Y tế báo cáo kịp thời dây chuyền lạnh khi gặp sự cố về kỹ thuật cho tuyến trên để đảm bảo hoạt động tốt.

- Tiếp tục sửa chữa, cải tạo và tăng cường quản lý vắc xin tại kho lạnh bảo quản vắc xin tuyến xã đủ tiêu chuẩn công nhận kho đạt tiêu chuẩn GSP.

- Thực hiện hoạt động bảo dưỡng định kỳ với hệ thống dây chuyền lạnh tuyến xã, xã và các điểm tiêm chủng, ưu tiên các địa phương khó khăn.

- Cấp bổ sung chỉ thị đông băng điện tử, nhiệt kế, thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động (Fridge Tag 2) để theo dõi nhiệt độ dây chuyền lạnh cho các tuyến.

- Bổ sung tủ lạnh chuyên dụng thay thế tủ sử dụng trên 10 năm, hết khấu hao, không đáp ứng yêu cầu chuyên môn, thay thế tủ dân dụng tại tuyến xã/phường/thị trấn không đáp ứng theo tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế thế giới đảm

bảo hệ thống dây chuyền lạnh các tuyến hoạt động tốt, bảo quản và vận chuyển phù hợp với các loại vắc xin đạt chất lượng theo yêu cầu chuyên môn.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí Trung ương

- Cung ứng 100% các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng thường xuyên, chiến dịch.

- Bồi thường khi sử dụng vắc xin trong chương trình TCMR, tiêm chủng chống dịch gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của người được tiêm chủng.

2. Kinh phí địa phương

Đảm bảo kinh phí cho các hoạt động tiêm chủng tại xã như mua sắm bơm kim tiêm, bông, cồn và các vật tư khác phục vụ công tác tiêm chủng mở rộng tại xã. Cấp kinh phí cho hoạt động truyền thông cộng đồng, kiểm tra giám sát, in ấn các biểu mẫu báo cáo, hỗ trợ công tiêm, xăng xe... các kinh phí khác phục vụ chiến dịch tiêm chủng bổ sung khi cần thiết.

Các hoạt động của Kế hoạch được đảm bảo thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch, các văn bản triển khai về công tác TCMR; tham gia kiểm tra, giám sát công tác TCMR trên địa bàn xã; tổ chức hội nghị báo cáo, tổng kết đánh giá công tác tiêm chủng mở rộng, tổng hợp những thuận lợi, khó khăn, tồn tại và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai dự án tiêm chủng tại xã.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về công tác TCMR.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai công tác tiêm chủng tại đơn vị, kiểm tra, rà soát thông tin về tình trạng tiêm chủng đối với đối tượng là học sinh Mầm non, Tiểu học khi nhập học, đồng thời tuyên truyền, vận động cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của học sinh thực hiện tiêm chủng đối với các trường hợp chưa tiêm chủng đầy đủ.

- Hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách các đối tượng trong diện tiêm chủng tại trường học, đặc biệt tại các trường Mầm non, Tiểu học, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; phối hợp tổ chức triển khai các điểm tiêm chủng tại trường học. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trong việc phối hợp thực hiện công tác tiêm chủng.

2. Trạm Y tế xã

- Tham mưu cho UBND xã kế hoạch chi tiết triển khai các hoạt động tiêm chủng thường xuyên và các đợt chiến dịch tiêm vắc xin bổ sung theo đúng quy định và hướng dẫn chuyên môn về an toàn tiêm chủng; triển khai các hoạt động điều tra, rà soát đối tượng tiêm chủng, đảm bảo dự trữ cung ứng đầy đủ vắc xin,

vật tư, đảm bảo về nhân lực cho công tác tiêm chủng mở rộng. Chỉ đạo việc tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Tham mưu cho UBND xã tổ chức hội nghị, báo cáo, tổng kết đánh giá công tác tiêm chủng mở rộng, tổng hợp những thuận lợi, khó khăn, tồn tại và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai dự án tiêm chủng tại xã.

- Phối hợp với các Phòng ban, các ban ngành, đoàn thể xã thực hiện công tác tuyên truyền, điều tra đối tượng tiêm chủng, quản lý tốt đối tượng trong diện tiêm tránh bỏ sót đối tượng; vận động đối tượng tiêm chủng, phụ nữ có thai, người dân đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng bệnh, đúng lịch đủ liều.

- Đảm bảo cung ứng đầy đủ vắc xin, vật tư trong tiêm chủng.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện; hỗ trợ chỉ đạo giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc đặc biệt đối với các thôn có tỷ lệ tiêm chủng thấp, (đánh giá được tiến độ tiêm chủng theo thôn) vùng nguy cơ xảy ra dịch bệnh, tất cả các trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm trong chương trình TCMR.

3. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã: Phối hợp với Trạm Y tế tăng cường truyền thông về lợi ích của việc tiêm chủng phòng bệnh để người dân đi tiêm vắc xin phòng bệnh đúng lịch, đủ liều. Đăng tải các khuyến cáo phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân chủ động cùng với Trạm Y tế phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm trong TCMR.

4. Phòng Kinh tế xã: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, phối hợp với đơn vị liên quan, tham mưu cho UBND xã bố trí nguồn vốn chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (nếu có).

5. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Chỉ đạo Hội LHPN các thôn phối hợp tốt với Trạm Y tế xã tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân đưa trẻ đi tiêm chủng; vận động hội viên, phụ nữ các chi hội tích cực tham gia, hưởng ứng tiêm vắc xin uốn ván theo đúng thời gian thông báo của Trạm Y tế xã.

6. Đề nghị Đoàn TNCSHCM xã: Chỉ đạo Đoàn Thanh niên các xã, thị trấn phối hợp với các Trạm Y tế tăng cường tuyên truyền công tác tiêm chủng.

7. Các trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp với Trạm Y tế triển khai công tác tiêm chủng tại đơn vị, kiểm tra, rà soát thông tin về tình trạng tiêm chủng đối với học sinh mầm non, tiểu học khi nhập học, đồng thời tuyên truyền, vận động cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của học sinh thực hiện tiêm chủng đối với các trường học chưa tiêm chủng đầy đủ;

- Hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách các học sinh trong diện tiêm chủng tại trường học, đặc biệt tại các trường mầm non, tiểu học; phối hợp tổ chức triển khai các điểm tiêm chủng tại trường học.

8. Các trường thôn, bí thư chi bộ thôn, y tế thôn, cộng tác viên dân số

- Phối hợp tốt với Trạm Y tế tham gia các hoạt động tuyên truyền, vận động những đối tượng trong diện tiêm chủng đến các điểm tiêm chủng đúng theo lịch hàng tháng.

- Tích cực tuyên truyền trong các buổi họp thôn; Toàn dân đại đoàn kết;

thăm hộ gia đình... về lợi ích của TCMR như: phụ nữ tuổi sinh đẻ, phụ nữ có thai đi tiêm phòng vắc xin uốn ván và đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch...tạo sự hưởng ứng của nhân dân đối với công tác tiêm chủng mở rộng.

9. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Trạm Y tế tổ chức tuyên truyền công tác tiêm chủng để Nhân dân hiểu về các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng, hiệu quả của tiêm vắc xin phòng bệnh để người dân chủ động đưa trẻ đến các cơ sở y tế tiêm chủng

- Rà soát chặt chẽ danh sách đối tượng thuộc diện tiêm chủng bắt buộc và thông báo kịp thời cho đối tượng để tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; tổ chức triển khai các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn hiệu quả, chất lượng.

Trên đây là Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2026 trên địa bàn xã Sính Phình, UBND xã đề nghị các Phòng ban chuyên môn, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã; Trưởng các thôn nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Y tế tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Điện Biên;
- TT. Đảng uỷ xã;
- TT. HĐND xã;
- LĐ. UBND xã;
- Trạm y tế xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Trứ

Phụ lục I
CHỈ TIÊU VỀ TỶ LỆ TIÊM CHỦNG NĂM 2026
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 01/ 2026 của UBND xã Sính Phình)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu		
		Đối tượng dự kiến	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ (10 liều vắc xin)	410	390	95,1
2	Tiêm nhắc Sởi/Rubella cho trẻ 18 tháng tuổi	395	377	95,0
3	Tiêm DPT mũi 4 cho trẻ 18 tháng tuổi	395	377	95,0
4	Tiêm vắc xin phòng uốn ván UV2+ cho PNCT	410	386	94,1
5	Tiêm VNNB 2 mũi cơ bản cho trẻ từ 1 - 5 tuổi	431	408	95,0
6	Tiêm VNNB mũi 3 cho trẻ từ 2 - 5 tuổi	436	416	95
7	Tiêm vắc xin VGB cho trẻ sơ sinh	299	270	90
8	Rota	410	390	95,1

Phụ lục II
CHỈ TIÊU TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG CHO TRẺ DƯỚI 01 TUỔI CỦA XÃ SÍNH PHÌNH NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 01/2026 của UBND xã Sính Phình)

TT	Xã Sính Phình	VGB sơ sinh	Vắc xin Rota			Trẻ <1 tuổi TCĐĐ các loại VX		
			Đối tượng	Số trẻ uống 02 liều	%	Đối tượng	Số tiêm được	%
1	Trạm Y tế xã Sính Phình	103	194	185	95,3	194	185	95,3
2	Điểm trạm Y tế Tả Phìn	97	103	98	95,1	103	98	95,1
3	Điểm trạm Y tế Trung Thu	99	113	107	94,6	113	107	94,6
Tổng cộng		299	410	390	95	410	390	95

Phụ lục III
CHỈ TIÊU TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG CHO TRẺ TRÊN 01 TUỔI CỦA XÃ SÍNH PHÌNH NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Sính Phình)

TT	Tên xã	Trẻ 18-24 tháng tiêm sởi-rubella			Trẻ 18 tháng tiêm DPT M4			Tiêm phòng uốn ván PNCT			Trẻ 1-5 tuổi tiêm não 2 mũi (1,2)			Trẻ 2-5 tuổi tiêm não mũi 3		
		Đối tượng	Số tiêm được	%	Đối tượng	Số tiêm được	%	Đối tượng	Số tiêm được	%	Đối tượng	Số tiêm được	%	Đối tượng	Số tiêm được	%
1	Trạm Y tế xã Sính Phình	197	193	98	197	193	98	194	188	97	207	195	94	215	202	93,9
2	Điểm trạm Y tế Tả Phìn	94	89	94,6	94	89	94,6	103	97	94,1	106	101	95,2	108	104	96,2
3	Điểm trạm Y tế Trung Thu	104	95	91,3	104	95	91,3	113	101	89,3	118	112	95	113	110	97,3
Tổng cộng		395	377	95	393	395	377	410	386	94,1	431	408	94,7	436	416	95,4